

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29/11/2018

*“V/v Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ
chung sống với nhau như vợ chồng mà
không đăng ký kết hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG – TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tần Thị Thanh.

2. Ông Sùng Seo Chử.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giàng Mạnh Vàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Khương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018 về việc “Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sùng Thị S

Địa chỉ: Thôn MNB, xã LKN, huyện M, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Ma Seo Ph

Địa chỉ: Thôn NL3, xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 8 năm 2018 và biên bản lấy lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Sùng Thị S trình bày: Chị và anh Ma Seo Ph về chung sống với nhau năm 2013, có làm thủ tục cưới hỏi theo phong tục địa phương nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Việc chung sống của anh chị dựa trên sự tự nguyện, tìm hiểu, không bị ép buộc, lừa dối. Cuộc sống chung của anh chị hạnh phúc, thương yêu nhau, cùng bảo ban nhau làm ăn xây dựng kinh tế gia đình. Đến tháng 7 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và xây dựng kinh tế gia đình. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 9/2015 đến nay, hiện nay anh Ma Seo Ph sinh sống tại thôn NL 3, xã B, huyện

Mường Khương còn chị sinh sống tại thôn MN B, xã LKN, huyện Mường Khương, anh chị không ai quan tâm đến ai. Nay chị S xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ph để ổn định cuộc sống.

Về con: Trong quá trình chung sống anh chị có một con chung là cháu Sùng Thị D, sinh ngày 06 tháng 7 năm 2015, hiện nay cháu D đang ở cùng chị S. Nguyên vọng của chị S là được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu D đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung là 800.000đ/tháng cho đến khi cháu D trưởng thành.

Về tài sản và khoản nợ: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại văn bản trả lời Tòa án gửi đến Tòa án ngày 12/10/2018 bị đơn anh Ma Seo Ph trình bày: Anh không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Sùng Thị S nhưng chị S còn nợ anh 160.000.000đ nên anh không nhất trí ly hôn.

Sau khi nhận được văn bản của anh Ma Seo Ph, Tòa án đã ra thông báo yêu cầu cung cấp, giao nộp chứng cứ đối với yêu cầu này nhưng anh Ph không đến Tòa án, cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

Tòa án đã ra thông báo triệu tập các đương sự đến Tòa án để tiến hành hòa giải về con chung nhưng anh Ph không đến tham gia phiên họp, phiên hòa giải.

Tòa án đã tiến hành lập biên bản không tiến hành hòa giải được và thông báo kết quả phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ cho anh Ma Seo Ph, tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Ma Seo Ph.

Tại văn bản gửi đến Tòa án ngày 09/11/2018, Anh Ma Seo Ph có ý kiến không nhất trí yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Sùng Thị S, nếu chị S yêu cầu anh cấp dưỡng anh đề nghị được nuôi con và không yêu cầu chị S cấp dưỡng.

Ngày 20/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Mường Khương nhận được đơn đề nghị và đơn xin xét xử vắng mặt của chị Sùng Thị S, nội dung giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, giao con chung là cháu Sùng Thị D cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn anh Ma Seo Ph đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã chấp hành pháp luật đúng quy định của pháp luật,

bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không chấp hành quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 206 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Sùng Thị S và anh Ma Seo Ph; Về con: Giao con chung là cháu Sùng Thị D cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục đến tuổi trưởng thành, anh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con; Tuyên nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

-Chị Sùng Thị S và anh Ma Seo Ph chung sống với nhau từ năm 2013 nhưng không đăng ký kết hôn nên thuộc trường hợp “nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” theo quy định tại Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình, Chị Sùng Thị S có đơn khởi kiện xin ly hôn, giải quyết về nuôi con do đó đây là vụ án “Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” theo quy định tại khoản 7 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ do đó phiên tòa có sự tham gia của Viện Kiểm sát theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa nguyên đơn chị Sùng Thị S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Ma Seo Ph đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại điểm a,b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

-Về hôn nhân: Chị Sùng Thị S và anh Ma Seo Ph chung sống với nhau từ năm 2013 có làm thủ tục cưới theo phong tục địa phương nhưng không đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị không có giá trị pháp lý theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, do đó không phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Sùng Thị S có đơn khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn, Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

-Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện chị Sùng Thị S và anh Ma Seo Ph có chung sống với nhau từ năm 2013 nhưng không đăng ký kết hôn có xác nhận của ủy ban nhân dân xã Lũng Khẩu Nhìn. Quá trình giải quyết vụ án, anh Ph không đến Tòa án để giải quyết vụ việc nhưng tại văn bản gửi đến Tòa án ngày 09/11/2018 của anh Ma Seo Ph có nội dung anh không nhất trí cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị S, nếu chị S có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Sùng Thị D đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con. Như vậy mặc dù Giấy khai sinh của cháu Sùng Thị D không thể hiện họ tên người cha nhưng anh Ph đã thừa nhận cháu Sùng Thị D là con chung của chị S và anh Ph. Quá trình giải quyết vụ án chị S có yêu cầu anh Ma Seo Ph cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin rút yêu cầu cấp dưỡng gửi đến Tòa án ngày 20/11/2018 có nội dung chị Sùng Thị S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Ma Seo Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy:

+Anh Ma Seo Ph và chị Sùng Thị S có 01 con chung là cháu Sùng Thị D, việc này đã được anh Ma Seo Ph gián tiếp thừa nhận tại văn bản trả lời Tòa án gửi đến Tòa án nhân dân huyện Mường Khương ngày 09/11/2018, đối với việc chị S có yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con, chị cung cấp tài liệu chứng cứ là xác nhận mức thu nhập của chị là 4.000.000đ/tháng (Bốn triệu đồng một tháng), Tòa án đã tiến hành xác minh tại xã Bản Lầu xác định anh Ma Seo Ph không thuộc diện hộ nghèo tại xã Bản Lầu, tuy nhiên mức thu nhập bình quân của người lao động làm nông nghiệp tại xã B là 2.358.333đ/tháng. Như vậy xác định anh Ph có mức thu nhập thấp hơn chị Sùng Thị S. Anh Ph có yêu cầu được nuôi dưỡng con chung nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, chị Sùng Thị S thay đổi nội dung, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy việc chị S yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là có căn cứ vì từ khi sống ly thân tháng 9/2015 đến nay chị S vẫn trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu D, anh Ph không quan tâm đến chị cũng như đến cuộc sống của cháu D. Mặt khác việc chị S có đơn xin rút yêu cầu cấp dưỡng gửi đến tòa án là hoàn toàn tự nguyện, thu nhập của chị S là 4.000.000đ/tháng có thể đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Sùng Thị D nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị S, giao con chung của chị S và anh Ph là cháu Sùng Thị D, sinh ngày 06/7/2015 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành, anh Ma Seo Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản và khoản nợ: Chị Sùng Thị S xác định chị và anh Ph không có tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Ma Seo

Ph có đơn yêu cầu chị S trả cho anh số tiền 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng), Tòa án đã yêu cầu anh Ph cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh nhưng anh Ph không cung cấp, giao nộp tài liệu chứng cứ theo quy định, cũng không đến Tòa án để giải quyết vụ án, tại đơn đề nghị gửi đến Tòa án anh Ph không có yêu cầu gì do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét đối với yêu cầu của anh Ma Seo Ph. Trường hợp anh Ph có yêu cầu giải quyết sẽ được thụ lý giải quyết bằng một vụ án khác.

[4]Về án phí: Nguyên đơn chị Sùng Thị S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1/ Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Sùng Thị S và anh Ma Seo Ph.

2/Về con chung: Giao con chung của chị Sùng Thị S và anh Ma Seo Ph là cháu Sùng Thị D, sinh ngày 06/7/2015 cho chị Sùng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành, anh Ma Seo Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để gây khó khăn ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi dưỡng.

3/Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Sùng Thị S phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn. Xác nhận chị S đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AB/2012/0000264 ngày 13/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

4/Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- UBND xã B, UBND xã LKN;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ***(Đx ký)***Lý Thị Minh Yên**